

NGHỊ QUYẾT

V/v: Phê duyệt Điều chỉnh quy mô đầu tư Phân kỳ 1 thuộc dự án Cảng Phước An và Khu Dịch vụ hậu cần Cảng.

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU KHÍ ĐẦU TƯ KHAI THÁC CẢNG PHƯỚC AN**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dầu khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An;
- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Dầu Khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An số:191/BB-PAP ngày 10/05/2022;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Dầu Khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An số: 192/NQ-PAP ngày 10/05/2022.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Phê duyệt điều chỉnh Quy mô đầu tư Phân kỳ 1 thuộc Dự án Cảng Phước An và Khu dịch vụ hậu cần Cảng, như chi tiết dưới đây:

1. Quy mô Phân kỳ 1.

Stt	Hạng mục	Đơn vị	Quy mô	Ghi chú
I	Phân kỳ 1 khu cảng			
1	Bãi container	m ²	76.941,8	
2	Bãi hàng tổng hợp	m ²	92.068,9	
3	Đường nội bộ	m ²	50.886,6	
4	Chiều rộng đường sau cảng	m	15	
5	Chiều rộng mặt cầu nội bộ	m	17	
6	Sân khu văn phòng	m ²	1082,2	
7	Khu xử lý nước thải	m ²	136,5	
8	Kho có mái che + Workshop	m ²	6.000	
9	Nhà vệ sinh	m ²		
10	Cầu tàu	m	670 x 45	

Stt	Hạng mục	Đơn vị	Quy mô	Ghi chú
II	Phân kỳ 1 khu dịch vụ hậu cảng			
1	San lấp khu dịch vụ hậu cần (logistics)	ha	550,24	

2. Tổng mức đầu tư.

Stt	Hạng mục	Giá trị (1.000 VNĐ)	Ghi chú
I	Tổng mức đầu tư Phân kỳ 1 Khu cảng	4.806.477.322	
1	Chi phí đền bù, giải phóng mặt bằng	8.079.765	
2	Chi phí xây dựng	3.061.162.963	
3	Chi phí thiết bị	1.107.935.090	
4	Chi phí Quản lý dự án	22.861.818	
5	Chi phí Tư vấn Đầu tư xây dựng	57.356.664	
6	Chi phí khác	43.590.182	
7	Chi phí dự phòng	198.783.831	
8	Chi phí lãi vay trong thời gian xây dựng	306.707.009	
II	Khu dịch vụ hậu cần (Logistics)	5.873.578.908	
1	Chi phí đền bù, giải phóng mặt bằng	1.439.842.089	
2	San lấp khu dịch vụ hậu cần (logistics)	3.807.445.075	
3	Chi phí thiết bị		
4	Chi phí Quản lý dự án	25.925.240	
5	Chi phí Tư vấn Đầu tư xây dựng	56.002.897	
6	Chi phí khác	92.578.892	
7	Chi phí dự phòng	119.745.221	
8	Chi phí lãi vay trong thời gian xây dựng	332.039.494	
	TỔNG CỘNG (I + II)	10.680.056.230	



Điều 2: Thông qua Kế hoạch triển khai Phân kỳ 1 khu cảng Dự án Cảng Phước An và khu Dịch vụ hậu cần cảng (Logistic) cụ thể:

1. Thông qua kế hoạch đầu tư Phân kỳ 1 điều chỉnh Dự án Cảng Phước An từ năm 2022 - 2024:

STT	Nội dung	Tổng mức đầu tư	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Ghi chú
A	Phân kỳ 1 Dự án Cảng Phước An	10.680,06	4.881,03	4.372,51	1.426,52	
I	Phân kỳ 1 khu Cảng	4.806,48	1.715,96	3.090,51	0	
1	Chi phí xây dựng	3.061,16	1.482,78	1.578,38	0	
2	Chi phí thiết bị	1.107,94	15,31	1.092,62	0	
3	Chi phí bồi thường tái định cư	8,08	8,08	-	0	
4	Chi phí quản lý dự án	22,86	11,07	11,79	0	
5	Chi phí tư vấn	57,36	55,46	1,90	0	
6	Chi phí khác	43,59	5,41	38,18	0	
7	Chi phí dự phòng	198,78	72,94	125,85	0	
8	Lãi vay trong thời gian xây dựng	306,71	64,91	241,80	0	
II	Khu Dịch vụ hậu cần cảng	5.873,58	3.165,07	1.281,99	1.426,52	
1	Chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư	1.439,84	1.439,84	-	-	
2	Chi phí xây dựng	3.807,45	1.522,98	1.143,29	1.141,18	
3	Chi phí quản lý dự án	25,93	10,37	7,78	7,78	
4	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	56,00	42,97	8,04	5,00	
5	Chi phí khác	92,58	82,81	-	9,76	
6	Chi phí dự phòng	119,75	-	-	119,75	
7	Lãi vay trong thời gian xây dựng	332,04	66,09	122,89	143,06	
B	Chi phí đã thực hiện	1.401,82	-	-	-	
C	Kế hoạch đầu tư	9.278,23	3.479,20	4.372,51	1.426,52	



2. Thông qua kế hoạch huy động vốn để đầu tư Phân kỳ 1 điều chỉnh Dự án Cảng Phước An: từ năm 2022 - 2024, theo Phụ Lục đính kèm.

Điều 3: Giao cho Hội đồng Quản trị Công ty thực hiện:

- Thực hiện các thủ tục liên quan đến việc phê duyệt Phân kỳ 1 điều chỉnh và tổ chức triển khai các công việc tiếp theo tuân thủ các quy định hiện hành đảm bảo tiến độ và hiệu quả dự án.
- Phê duyệt tiến độ đầu tư Phân kỳ 1 điều chỉnh đảm bảo phù hợp với tiến độ đầu tư Tuyến đường vào Cảng Phước An theo hình thức BOT và phù hợp với tình hình triển khai dự án.
- Quá trình triển khai Dự án do những nguyên nhân khác nhau ảnh hưởng đến Quy mô và tổng mức đầu tư, HĐQT Công ty được phép phê duyệt khi quy mô đầu tư và Tổng mức đầu tư thay đổi (tăng, giảm) tối đa 10% tại Điều 1 của Nghị quyết này và thực hiện điều chỉnh kế hoạch đầu tư Phân kỳ 1 tại Điều 2 của Nghị quyết này và báo cáo Đại hội đồng cổ đông trong cuộc họp gần nhất.
- Thực hiện các thủ tục liên quan để tăng vốn điều lệ Công ty đảm bảo nguồn vốn của chủ sở hữu đáp ứng nhu cầu đầu tư Phân kỳ 1 Dự án Cảng Phước An giai đoạn 2022 - 2024;
- Thực hiện các thủ tục liên quan đến huy động nguồn vốn vay đảm bảo đáp ứng nhu cầu vốn đầu tư Phân kỳ 1 Dự án Cảng Phước An giai đoạn 2022 – 2024;
- Quyết định việc phân bổ nguồn vốn chủ sở hữu, vốn vay và vốn tái đầu tư trong giai đoạn 2022 - 2024 để thực hiện đầu tư Phân kỳ 1 dự án Cảng Phước An và Khu dịch vụ hậu cần đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và báo cáo Đại hội đồng cổ đông trong cuộc họp gần nhất.

Điều 4: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Dầu Khí Đầu tư Khai thác Cảng Phước An chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Trưởng BKS Cty;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HĐQT**



Nguyễn Thành Đạt